|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **HUYỆN IA H'DRAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Ia H'Drai, ngày tháng năm 2022* |

**(Dự thảo)**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Kế hoạch Đầu tư, phát triển các loại cây dược liệu,**

**gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ trên địa bàn huyện Ia H’Drai**

**đến năn 2025, định hướng đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI**

**KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Chương trình số 21-CTr/HU ngày 15-3-2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025;*

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai tại Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng năm 2022 về việc thông qua Kế hoạch đầu tư, phát triển các loại cây dược liệu, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ trên địa bàn huyện Ia H’Drai đến năn 2025, định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến tham gia của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông quaKế hoạch đầu tư, phát triển các loại cây dược liệu, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ trên địa bàn huyện Ia H’Drai đến năn 2025, định hướng đến năm 2030, với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**:

Cụ thể hóa các nhiệm vụ đầu tư phát triển các loại cây dược liệu, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ trên địa bàn huyện theo Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Chương trình số 21-CTr/HU ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Ban hấp hành Đảng bộ huyện,nhằm khai thác tối đa tiềm năng của huyện về dược liệu và tận dụng nguồn dược liệu tự nhiên hiện có, phấn đấu phát triển vùng dược liệu của huyện trở thành vùng dược liệu trọng điểm của tỉnh và trở thành trung tâm sản xuất dược liệu của tỉnh.

**2. Yêu cầu:**

- Các đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo điều hành, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này, hoàn thành với mức độ cao nhất nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Chương trình số 21-CTr/HU ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Ban hấp hành Đảng bộ huyện.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

- Bảo tồn, phát triển các nguồn dược liệu tự nhiên hiện có trên địa bàn huyện như sâm cau, cây ươi, nghệ,...; nghiên cứu chọn, tạo giống để phát triển các loại dược liệu mới trên địa bàn.

- Phấn đấu đến năm 2025, phát triển khoảng 200 ha dược liệu *(nghệ, sâm cau, sả, đinh lăng, sa nhân tím…);* đến năm 2030, tổng diện tích vùng trồng dược liệu đạt khoảng 1.000 ha.

- Xây dựng chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối sản phẩm từ cây dược liệu.

- Triển khai các dự án, phương án trồng dược liệu, bảo quản, chế biến dược liệu, xử lý phế phụ phẩm có ứng dụng công nghệ cao đảm bảo các tiêu chí sản xuất kinh doanh ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp theo quy định.

**III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1.** Xây dựng kế hoạch để khai thác nguồn dược liệu từ tự nhiên hiện có như sâm cau, quả ươi gắn với công tác quản lý bảo vệ rừng; đồng thời triển khai thực hiện các đề tài, dự án, mô hình về nhân giống để phát triển chúng. Triển khai thực hiện các Chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ nghiên cứu chọn, tạo giống dược liệu mới có năng suất và chất lượng cao, đặc tính tốt phù hợp với vùng sinh thái của huyện, phục vụ sản xuất rộng rãi nguồn giống dược liệu phổ biến trong chữa bệnh, có chất lượng, giá trị kinh tế cao.

**2.** Đẩy nhanh phương án giao rừng, cho thuê rừng trên địa bàn để tạo quỹ đất đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu gắn với công tác quản lý, bảo vệ rừng; đồng thời cập nhật quy hoạch phát triển các vùng trồng dược liệu của cấp thẩm quyền vào quy hoạch, kế hoạch kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn để trồng các loài dược liệu phù hợp theo quy hoạch.

**3.** Lồng ghép các nội dung đầu tư, chế biến, xây dựng và phát triển thương hiệu dược liệu trên địa bàn vào các chương trình, kế hoạch phát triển của ngành và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

**4.** Đầu tư phát triển mạnh các cơ sở bảo tồn và sản xuất giống dược liệu nhằm phục vụ cho công tác bảo tồn, nghiên cứu khoa học và cung cấp giống dược liệu đảm bảo nguồn gốc, chất lượng đáp ứng nhu cầu sản xuất; quản lý chặt các nguồn giống gốc, giống dược liệu có giá trị. Triển khai công tác đăng ký cấp giấy chứng nhận nguồn giống, giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ đối với cây thuốc quý hiếm trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ nguồn gốc, tiêu chuẩn dược liệu giống, gắn với tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong việc xâm phạm bản quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm dược liệu trên địa bàn. Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về các loại dược liệu đặc trưng trên địa bàn. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư cơ sở bảo tồn và phát triển nguồn giống dược liệu trên địa bàn huyện, phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% nhu cầu giống các loại dược liệu trên địa bàn toàn huyện.

**5.** Xây dựng chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu. Đẩy mạnh mô hình liên kết sản xuất dược liệu theo chuỗi; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất, thu hoạch, bảo quản dược liệu; đầu tư chế biến sâu, đa dạng hóa các sản phẩm từ dược liệu từ thông thường đến cao. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dược liệu công bố chất lượng, đăng ký mã số, mã vạch, kiểu dáng sản phẩm, tên thương mại...Đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu cho các sản phẩm từ dược liệu. Có giải pháp hỗ trợ giống một số loài dược liệu có thế mạnh cho tổ hợp tác, hợp tác xã, nhóm hộ để liên kết trồng tiêu thụ dược liệu theo chuỗi giá trị, gắn với chính sách hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm để đảm bảo phát triển bền vững.

**6.** Huy động mọi nguồn lực để đầu tư khu sản xuất, chế biến dược liệu công nghệ cao nhằm thu hút đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến dược liệu. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, tăng cường liên doanh, liên kết với các tổ chức chuyên sản xuất dược liệu trong nước và quốc tế.

**7.** Thực hiện các chính sách đặc thù hỗ trợ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn huyện theo quy định, trong đó có chính sách hỗ trợ giống để phát triển một số loài dược liệu chủ lực, hỗ trợ đầu tư cơ sở sản xuất, chế biến dược liệu, hỗ trợ đất đai, thuế,....

**8.** Đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm dược liệu trong và ngoài huyện; tăng cường xúc tiến đầu tư, tiếp thị, phát triển thị trường, xây dựng và kết nối chuỗi phân phối cho các sản phẩm dược liệu trên địa bàn huyện. Xây dựng tour du lịch đến nghiên cứu, tham quan, mua sắm tại nơi sản xuất, chế biến dược liệu. Gắn với việc quảng bá thương hiệu và phát huy giá trị của các loại dược liệu trong các lễ hội văn hóa trên địa bàn huyện.

**IV. KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**

**1. Tổng kinh phí thực hiện:** 51,750 tỷ đồng, được thực hiện trong giai đoạn, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Diện tích**  **(ha)** | **Dự toán thực hiện (triệu đồng)** | **Ghi chú** |
| Năm 2023 | 50 | 2.250 |  |
| Năm 2024 | 50 | 2.250 |  |
| Năm 2025 | 50 | 2.250 |  |
| Năm 2026 | 200 | 9.000 |  |
| Năm 2027 | 200 | 9.000 |  |
| Năm 2028 | 200 | 9.000 |  |
| Năm 2029 | 200 | 9.000 |  |
| Năm 2030 | 200 | 9.000 |  |
| **Tổng cộng** | **1.150** | **51.750** |  |

**2. Nguồn kinh phí thực hiện:**

- Ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương *(ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, ngân sách xã)*.

- Các nguồn vốn hợp pháp khác:Kinh phí do các tổ chức quốc tế, nhà tài trợ, xã hội hóa và từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Kinh phí do người dân, các Hợp tác xã, Doanh nghiệp tự bảo đảm.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể tích cực triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ, Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Ia H’Drai khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng năm 2022.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực Huyện ủy;  - Thường trực HĐND huyện;  - UBND huyện;  - UBMTTQ Việt Nam huyện;  - Đại biểu HĐND huyện;  - Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện;  - UBND các xã;  - Lưu: VT-LT. | **TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lương Văn Thám** |